Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPÔT LÉGAL — LE DIRECTEUR GÉRANT

NĂM THỨ BẢY SỐ 557 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年十二月廿三日 — NGÀY THỨ TƯ 18 JANVIER 1933

GIÁ BÁN

	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.50	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, cần thương-nghị trước.

TIẾNG-DÂN

敲 La Voix du Peuple 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN ĐÌNH PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN Số 173, đường Đông-ba, Huế — Hộp thơ số 33 — Giây thép nói số 33 — Giây thép: TIENGDAN — Huế

Muốn làm người thành nhân, trước phải bỏ tánh trẻ con.

Ý-KIẾN ĐỘC-GIẢ

TỪ BÁO VỚI CƠ-QUAN CHÁNH-TRỊ TRONG NƯỚC

(HIỆN TÌNH BÁO GIỚI Ở XỨ TA)

« Ngôn luận là quyền thứ tư (le me pouvoir) trong cơ-quan chánh-trị ». câu ấy gần đây đã nghe người mình có kẻ nói đến. Quyền thứ tư, nghĩa là trong cơ quan chánh-trị, có quyền nghị-pháp, quyền hành-pháp và tư-pháp là ba cái quyền trọng-yếu, mà cái quyền thứ tư (ngôn-luận) là đứng về mặt giám-đốc vậy.

Cái quyền cao trọng ấy, nói vậy nghe vậy, chớ nó ở đâu bên xứ văn-minh xa mù kia, còn ở xứ ta, — nói thêm hổ thẹn — thì nó còn trẻ con quá, chưa đủ cho người ta đếm xỉa vào đâu!

Nói « trẻ con » không khỏi có kẻ trách rằng « dở áo cho người xem lưng», song cái lưng ấy thế nào, vẫn không che đậy ai được.

Ở trong một giải đất con con tài-liệu và kiến-văn đã không được bao nhiêu, lịch-sử và học-thuật thì ngày trước học Tàu, ngày nay học Tây, phần nhiều là công chuyện của nhà giàu hàng xóm, gia di nền quốc-văn mới gầy dựng, quyền ngôn-luận còn đương hẹp hòi, đứng trong cái hoàn-cảnh như vậy mà cầu cho có tờ báo có giá trị hoàn toàn, thật không sao có được, đó là cái lẽ cố nhiên. Bình tâm mà nói, báo giới xuất hiện ở xứ ta trên 30 năm nay, mỗi ngày càng thêm, tựu-trung những kẻ hoặc là Hán-học uyên-bác, đọc sách dịch của người Tàu, người Nhật, hoặc là nhà Tây-học tinh thông, đọc sách báo người Pháp, thâu thập những tư-tưởng mới đông tây, cùng nhiều ít lịch-duyệt của mình, mà phô bày trên mặt báo, để khai thông phong khí cho công chúng, không phải không có ảnh-hưởng. Song cái số chân chính là một phần rất ít mà hạng văn sĩ « nửa mùa » thì lại chiếm phần nhiều. Vì thế mà trong báo giới ta, ngoài sự truyền đề tin tức, tô điểm hình dáng ra, về phần nghị-luận văn chương, những nhà độc-giả biết xem văn đã gia cho cái tiếng « bột đường bánh sữa ». Báo giới « trẻ-con », ấy là cái thời kỳ người mình phải trải qua mà cũng là một đều không chối cãi được vậy.

Tuy vậy, phàm cái gì trên đời, không thể vượt thời gian mà phăng tới, song cũng theo thời gian mà tiến lần, có thời-kỳ ấu trĩ, tất có thời kỳ trưởng thành. Báo giới ta tuy chưa đến thời kỳ trưởng thành, mà gần mấy khoảng nay, so với ngày trước không phải là không có chiều tấn tới, duy cái tấn tới ấy chìm ngấm chậm trễ, không có cái vẻ hoạt bát cho công chúng cùng thấy dấy thôi. Không nói việc khác, chỉ nói những việc có quan-hệ trên đường chánh-trị, như những chuyện nhũng lạm trong quan trường, những đều oan khuất trong dân gian, cùng như thói hư tục xấn lưu truyền xưa nay làm ngăn trở trên con đường tư-tưởng, cái gì đã bày toang ra giữa mặt báo, thì nhân dân có chỗ hở hơi mà chánh-phủ cũng thường lưu-ý đến. Tựu-trung 10 đều, dầu bị ngăn dưới lửa trên, thêu thùa chứng cớ cho sai mất sự thật đến 5, 3 đều, sống chánh-phủ đã lưu-ý đến dư-luận thì dư-luận có cái tiềm thế-lực. « Kẻ trộm thường ghét sáng trăng », tờ báo xứ ta trên nền chánh trị, ấu-trĩ mặc dầu, không phải là không cung được một ít tia sáng bóng trăng trong đêm tối vậy. *(Nói trăng tức là có đêm sáng đêm tối, mà bóng tròn cũng còn nhiều chỗ che tối, tác giả dùng câu nầy có ý châm chước cẩn thận).*

Người xưa tuổi đến thành nhân có lề đội mảo, có câu chúc: «bỏ lòng còn nít mấy, làm người thành nhân». Báo giới ta có nên nhận lời chúc ấy mà bỏ lòng con nít kia đi chăng?

N. H.

Xử tử hai người

HÀ-TĨNH. — Vừa rồi các nhà chuyên trách đã dẫn hai người về quê quán để hành binh: một người tên là Nguyễn-Hiều và một người là Lê Sâm, quê ở làng Lạc-Thiện, phủ Đức-Thọ. Hai người nầy đã can nhiều vụ ám sát và đã thoát ly lâu ngày mới bắt được.

Nghe rõ

LÀM PHƯỚC HÓA TỘI

Vụ M. Sáu Nhiều phát chẩn làm nhiều người bị thương

Saigon. — Theo báo trong Nam thì trưa hôm 6-1-33, M. Sáu Nhiều có xuất ra 500$ phát cho dân nghèo.

Nghe tin, một đám người áo quần lang thang lũ lượt kéo vào đông như kiến. M. Nhiều sợ hoảng vào quày dây điện thoại kêu cảnh sát tới dẹp.

Khi chen lấn, đám người «không cơm» xô đẩy lộn xộn, làm 2 đứa bé bị đạp, 14 người bị thương và 1 người đàn bà chửa bị đạp chết giấc, nhờ cô chửa mới tỉnh giấy, nhưng bệnh tình coi nguy lắm; khi toán lính tới dẹp mới yên.

Hiện mấy người vô phước nầy đang điều trị tại nhà thương Tân-định, Saigon và Chợ rẫy.

CHUYỆN ĐỜI

Công, tội của ai?

Người ở đời cần phải biết suy nghĩ. Có suy nghĩ mới tránh được các đều phiền, tức, giận, ghét vô ích mà hại cho tinh thần; có suy nghĩ mới có được lòng đại độ; có suy nghĩ mới có thể lấy nụ cười của triết lý mà khỏa lấp bao nhiêu đều sai lầm đến làm bận cho tâm hồn ta. Và nhứt là có suy nghĩ mới có thể điều hòa những tình trạng trái nhau mà lần dẫn người đến nơi hạnh phúc...

Nhưng người ta có chịu suy nghĩ đâu! Động một cái là bứt đầu chất lưỡi, ra bộ giận giữ vô cùng. Ông thầy gay ngồi trên bàn la hét vì học trò không hiểu, trả lời không chạy; ông chủ nhà bạt tai đá đít tên bồi vì tối tri không làm cho ông vừa lòng... đều là cái cơn thạnh nộ vô ích cả. Nếu suy nghĩ thì ai sao có thế! Học trò với thầy, học thức kém xa biết bao nhiêu? cũng vì cái kém xa ấy mà học trò mới ngồi trên ghế học đường để cho thầy giảy; đầy tớ với chủ nhà tính ý sao đồng nhau được? chủ nhà vì khôn ngoan giỏi dắn mới trở nên giàu có mà thuê mướn đầy tớ; đầy tớ vì tối tri vô tài không làm cái gì khác nổi, đành đi làm thuê ở mướn, thì mướn đầy tớ chớ phải kén anh tài đâu mà ép nó cho thông minh? Cũng có hồi tại hiếng nhác mà hoa cả đời, vẫn cứ u mê; cũng có hồi vì chơi bời phóng đãng mà phải cùng đường đem thân đi ở mướn. Đó thật là lỗi tại người. Nhưng cái lỗi đó có phần Ngoài ra. Hỏi lỗi tại ai? thì biết đổ cho ai được! Các anh phu xe dọc đường suốt ngày đưa thân ra làm ngựa, các bào tiều phu lưng chai da nám, gần như ngoài bó củi trên vai không còn biết có đời... Cái đó lỗi tại ai?

Nếu xét cho kỹ, người đời ai cũng vẫn giữ cái bản ngã của nấy, nhưng đã ai có thể tự phụ rằng tài năng trí thức mình, cho đến cả danh vọng và vị trí của mình trong xã hội, đều tự một mình làm ra, đều là công của mình cả? Không đâu, vẫn biết mình không nhờ cậy ai một cách âm muội, không đem tiền ra lo lót để được bổ dụng làm chức quan; không cậy thế cậy thần mà khẩn trương đốn điền xin đồn nầy điền khác, v. v, nhưng mình vẫn nhờ người đầu nhờ một cách chánh đáng; và nhứt là nhờ cái hoàn cảnh thuận tiện của mình. Trước hết muốn làm được con người thức giả, mình cần phải có học. Mà làm sao mình đi học được? Nếu không nhờ sinh đẻ vào nơi phú quí, cha mẹ lắm bạc nhiều tiền, thì cũng nhờ bà con cô bác hoặc những người hảo tâm châu cấp cho mình. Vì vậy nếu không mà may sinh đẻ vào nơi bần tiện cha mẹ không đủ sức nuôi cơm, bà con cũng không ai dùm giúp cho được, thì dầu không làm một anh mục đồng suốt ngày đi theo sau chưn đoàn súc vật, cũng xâm xấp mang một kiếp sống tầm thường mà thôi!

Ta thường thấy nhiều người thức giả cứ than phiền cho dân trí ta sao có thấp hèn, trong thôn quê sao lắm người dốt nát.... Xin hỏi dân trí thấp hèn, tội tại ai? Dân nhiều người dốt nát tội tại ai? Hỏi như vậy cũng như hỏi: các ngài sinh trưởng nơi giàu sang phú quí, công của ai? Các ngài hưởng thọ giáo dục, tri thức mở mang, công của ai? Hay là hỏi: người châu Phi da đen tội của ai? người châu Âu da trắng, công của ai?.... Hoặc giả Lạc-nhân có hỏi viết bài trúng ý với độc giả, độc giả hằng lòng, cho là hay, công của ai? Có ngày khác Lạc-nhân viết bài rải không vừa ý độc giả, độc giả giận, tội của ai?....

Lạnh-Nhân

Quanh vụ Trung Nhật xung đột

Tàu hết tin hội Quốc liên nữa chăng?

Từ vấn đề Mản-châu phát sinh đến nay, người Nhật một mực dùng võ lực tấn hành, mà người Tàu lại một lòng tin cậy vào Quốc-liên, cũng hội nghị, cũng điều tra, cũng tuyên bố lời giải đoán, trên một năm trời ra, không ngày nào không nói đến vấn đề Trung Nhật, nhưng kết quả không ăn thua gì, nước Mản-châu cứ thành lập dưới nách người Nhật, quân Nhật cứ xâm chiếm nơi nầy nơi nọ, nay đánh Nhiệt-hà và chiếm Sơn-hải-quan nữa!

Về cuộc đánh lấy Sơn-hải-quan nầy, người Tàu đưa thơ phản kháng, người Nhật không thèm dở bức thơ ra xem. Dư luận thế giới như Anh như Mỹ đều lấy làm bất mãn, reo bỏ rầm lên, nhưng người Nhật cũng mặc kệ. Ngày trước bày đặt cái cớ Trung-thôn thất tích mà chiếm đoạn Mản-châu, ngày nay lại bày ra cái cớ « bom đặt ở dinh lãnh sự Nhật» mà cướp Sơn-hải-quan. Lại thanh ngôn rằng: Nhật không có ý lấy Thiên-tân hay Bắc-hình, chỉ đánh Sơn-hải-quan đặng chiếm Nhiệt-hà để giữ cái cửa cho nước Mản-châu đấy thôi.

Ai tin được lời nói của người Nhật không? Ngày trước nói không có ý chiếm lãnh Mản châu mà ngày nay Mản châu ra thế nào? Ngày nay nói không có ý chiếm lãnh Thiên tân, nhưng biết đâu ngày mai loan cả nước Tàu vào bản đồ phò tang, người Nhật cũng không từ!

Còn người Tàu thế nào? Cái giấc mộng trông cậy Quốc-liên đã tỉnh giấc chưa? Có lẽ tức nước đến lở bờ chăng? Coi xem.

KHÁCH-QUAN

VẠN-VẬN

Nông nỗi canh khuya

Một mình đối với ngọn đèn xanh,
Ngao ngán vì đâu thức suốt canh?
Mưa gió đêm dài tường bẵn mặt,
Non sông gánh nặng nợ ba sanh.
Soi gương Ấn Á vui cho sứ,
Ngắm bóng anh hùng thẹn với tranh.
Trăm mối bên lòng đương ngổn nghĩ,
Tiếng gà đã gáy nhộn chung quanh.

Tùng-Nam

Xem cổ viện Chàm Tourane

Dạo bước vào xem cổ viện Chàm,
Ngổn ngang người đá đứng lom khom.
Ai ai chạm đục thành ra tượng?
Mà để xô rồi sắp cả chồm.
Đâu bể đổi dời tuồng được mất,
Gió trăng thăm viếng lúc chiều hôm.
Hỏi tàn còn đó người đâu vắng?
Vàng vẫy xưa từng giậy cỏi nam!

D. S.

TRẢ LỜI

Từ nay về sau, Bản báo có trả lời cho độc giả, thì đăng vào mục nầy. Vậy xin độc giả lưu ý.

Cùng ông CHIỀU-QUANG-HỘ ở PHỐ NGIA-THƯƠNG, LONG CHÂU QUẢNG-TÂY (Chine).

Từ 1er Septembre 1932 đến nay, bản báo vẫn gởi báo cho Ngài luôn, chẳng rõ tại sao từ 15 Novembre đến nay Ngài không được, mỗi tờ báo gởi cho Ngài phải dán đến 3 xu tem.

Mandat 2$50, bản báo đã được rồi, xin cảm ơn.

T. D.

NƯỚC NHỎ CÓ ĐỘC-LẬP ĐƯỢC KHÔNG?

MỘT ĐOẠN LỊCH-SỬ CỦA NƯỚC BỶ-LỢI-THỊ (BELGIQUE) TRONG CUỘC ÂU-CHIẾN

(Tiếp theo số 553)

Nước Bỷ đã quyết định kháng quân Đức. Ngày 4-8-14, 12 đình mã-đội quân Đức tới địa giới nước Bỷ rao với nhân dân rằng: Quân Đức đến đây không được ngăn trở, hễ dứt cầu phá đường, tức xem là cừu địch... Sau mã-đội lại tiếp kế 5 sư đoàn xông đến. Đến bờ sông Meuse, cầu dứt, quân kị ông tới được, quân Bỷ lại chống cự riết. Khổ vì ít không địch lại đông, nên vừa đánh vừa lui. Làm cầu xong, quân Đức kéo qua, quân kỵ Bỷ đón đánh giết hết 3 phần 4. Hùng dõng thay quân Bỷ!

Đại tướng Đức cho sứ sang yết tướng Bỷ yêu cầu nhường đàng cho quân Đức đi. Tướng Bỷ không chịu. Quân Đức bèn vây đánh chung quanh các pháo đài Liège. Quân Bỷ ở các pháo đài đánh lại, quân Đức các bộ đều bị thiệt hại phải kéo lui. Sau Đức đem cả sinh lực quân và mã binh ra sức đánh cả đêm, và cho người lẻn vào trong thành mưu âm sát tướng quân Bỷ, nhưng không thành, chỉ một vị quan phó bị thiệt mạng. Thích khách bị bắt.

Trong lúc bấy giờ, quân Đức xấp mười quân Bỷ, đánh đã không hơn, bao nhiêu mưu kế như trả hàng dụ địch đều chẳng ăn thua gì. Lại bắt dân Bỷ dàn ra trước trận, đả hiệu quân Bỷ đi đêm, nhưng cũng chẳng có hiệu quả gì ráo. Trong 2 ngày ấy nội trong giới thuyền của đội quân thứ 3 nước Bỷ giết chết quân Đức trên 6 vạn người!

Vua Bỷ có lời dụ khuyến ủy các quân, đại lược nói: Quân ta ở pháo đài Liège làm hết phận sự, tỏ sức oai võ, thật là vinh dự, khiến cho quân địch biết sự làm đều trái lẽ khêu hấn là bất đáng. Vinh dự nước Bỷ nhờ đạo quân anh em mà tổ chánh nghĩa cùng thiên hạ, toàn thế giới đều để mắt vào.

Chánh phủ Đức lại do chánh phủ Hà-lan gởi thư cho chánh phủ Bỷ nói xin nước Bỷ trành cái họa binh chiến, mà muốn yêu cầu điều kiện gì, Đức cũng thuận hứa cả, sau trận đánh rồi thì quân Đức kéo ra ngoài cõi liền, quyết không xâm phạm một tấc đất của nước Bỷ. Chánh phủ Bỷ vẫn một mực khước bẩn.

Ngày 12-8, quân Đức chở súng lớn đến đánh riết các pháo đài, quân Bỷ chống lại trong 6 giờ đồng hồ, quân Đức lui. Sáng ngày kiểm lại, kể thây người và ngựa có trên 3.000, quân Bỷ chết mất 1.200 người. Ngày 14, quân Đức đến đánh đồng quá. Tướng Bỷ bị khói độc đạn ngã trên pháo đài, bị bắt. Ngày 18, chánh phủ Bỷ và ngoại giao đoàn dời sang thành Anvers. Ngày 19, quân Đức vào Louvain, thành nầy là một thành danh tiếng, trường học, đồ thơ quán, công viên, và thánh giáo đường đều bị quân Đức phá hoại, cư dân bị bắn chết có đến 20.000 người, nhà cửa bị đốt gần 2.000 nóc, bao nhiêu đồ qui báu vô giá như tượng đá các danh nhân và các bản sách tay viết, đều bị ngọn lửa quân Đức thiêu hủy hết. Độc thay thủ đoạn quân Đức!

Ngày 2 tháng 9 quân Đức đến Ươn-phật sai người nghị hòa chiến. Nước Bỷ cự tuyệt. Đến cuối tháng 9, quân Bỷ bị thương nhiều lại lương thực đều hết, quân Đức thấy thế cởi tàu bay thả truyền đơn chiêu hàng. Nhưng quân Bỷ không lấy làm đều. Ngày 4-10, hải quân Anh đến. Ngày 6-10 quân Bỷ tuyên bố đại chiến. Chánh phủ Bỷ và ngoại giao đoàn dời sang Ostende. Ngày 9, quân Đức vào thành Anvers, phá hủy chém giết vô số. Trận ấy nhà cửa phá đổ có 2.500 sở, phí tổn mất mười vạn vạn. Kể trong 2 tháng trời, nước Bỷ bao hại mất xấp mười số ấy, song hy sinh vì nước, người Bỷ xem như không vậy. Lòng ái quốc đáng kỉnh thay!

Ngày 13-10, chánh phủ Bỷ dời sang Cáp phật nhĩ (cửa biển Pháp ở phía bắc Paris 390 giặm Anh).

Trong cuộc binh hỏa ghê gớm, chánh phủ dời chỗ như thế mà cái lòng phấn đấu của quân sĩ, cùng công việc tấn hành nội trị và ngoại giao, vẫn một mực trấn

(Xem qua trang 4 cột 3)

Một cái xe tay chịu ba món thuế!

Độ 4 giờ chiều ngày 9 Janvier, kỳ giả đi tảo mộ về, thấy một đám 40 người ở sở Cò đi ra, người nào nét mặt cũng có vẻ bi quan. Hỏi, thì họ thuật như vầy:

« Chúng tôi là chủ xe kéo, đi nạp giấy xanh. Nguyên 1 cái xe kéo 1 năm phải nạp 3 món thuế (thuế qui, thuế đồng-niên và thuế ba-tăng), tính ra 1 cái xe chịu 1 năm hơn 40$00. Nặng quá, nên tháng Novembre 1932, chúng tôi có đưa đơn lên tòa Khâm, tòa Công-sứ và sở Cò, xin giảm thuế và xin nạp thuế tháng một. Đương ngóng cổ trông cái ơn ấy, thì thối nhiên lại tiếp giấy sở Cò cho biết rằng: năm 1933 mỗi cái xe kéo phải lãnh 1 cái «lập lắc» (plaque) giá là 2$00. Nghe thế không khác gì sét đánh vào tai, ngày 6-1-33 chúng tôi kéo nhau lên tòa Sứ đưa đơn kêu lại, và xin tha mua « lập-lắc ». Quan Phó-sứ hiểu rằng: «Lập-lắc cho lãnh không, chớ không buộc mua, còn nạp thuế từng tháng thì ngài sẽ trình quan trên, thế nào cũng có lẽ được. Nghe vậy chúng tôi lấy làm hân hạnh vô cùng.

Qua 8 giờ mai nay là ngày kiểm xe, chúng tôi đem xe đến sở Cò kiểm và xin nạp thuế tháng Janvier, thì ông Cò không thâu. Kiểm rồi, chúng tôi về hết sức đi vay tạm cho đủ thuế 3 tháng mà nạp, nhưng ngặt vì tủ sắt các nhà giàu đóng chặt, khó bề xoay trở. Cùng túng không biết làm sao, nay chúng tôi đem giấy xanh (permis de circulation) trả lại, đành phải dẹp xe. Nhưng có lẽ vì thấy tình cảnh ấy, ông Cò hứa cho đến 26, 27 Janvier nầy sẽ nạp qui thứ nhứt, và ông hứa sẽ xin với quan trên cho nạp từng tháng một. Như vậy cũng có đỡ được ít nhiều, kẻo chúng tôi vâng lời mà đem giấy xanh về ».

Ghé thăm cho cái cảnh tình chi phối khắp các hạng người một cách rất dữ dội!

. . . . . .

Nghe chuyện

ANNAM LỊCH SỰ HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

MỐI CẢM-TƯỞNG CỦA DÂN QUÊ

đối với kỳ hội nghị Nông phố ngân hàng

Ngày 5 Janvier 1933

Kỳ hội nghị nông phố ngân hàng vừa rồi, hội viên họp đủ cả các yếu nhân trong nên kinh tế Trung-Bắc 2 xứ (người Pháp thì có các ông chủ và các nhà thay mặt cho các nhà băng, sum lâm, mục sức, và cả hội viên người Nam). Ngày đầu thì có quan Khâm sứ Trung-kỳ Châtel và đức Vua ; đến ngày bế mạc lại có quan Toàn quyền Pasquier vào dự. Bương giữa khoảng nhân dân trong xứ bị cái triều lưu khủng hoảng chung cả thế giới tràn vào, mà có kỳ hội đồng quan trọng nầy, và xem 2 bài diễn văn của quan Khâm và đức Vua, thì thấy chánh phủ rất ưu tâm đến sinh kế khuẩn bách của nhân dân xứ nầy mà tìm cách cứu giúp. Dân chúng rất trông mong cái kết quả mỹ mãn của kỳ hội nầy sẽ vớt kẻ trầm luân ra ngoài biển khổ kia.

Dân chúng tôi lâu nay thường bị cái nạn «cho vay cắt cổ» của mấy nhà giàu. Mỗi khi cùng túng, thiếu thuế thiếu xâu, hay mùa màng mất, không lấy gì làm mùa khác, phải bước chưn tới cửa họ, thì họ làm cay nghiệt đủ cách. Luật lệ cho vay thế nào thì dân ngu nào có ai biết! thôi thì họ muốn buộc gì phải theo nấy, nào chịu lời xấp mấy, cho vay ít mà biên kỗ nhiều (như vay 90$ mà biên 100$ v. v.). Đến cách cầm cố lại càng chua xót nữa. Xin thuật vài chuyện dân quê vay nợ các chủ tiệm khách :

Một tiệm nọ ở về miền nguồn, dân quê có túng thuế, hay thiếu việc gì đến vay, hoặc cầm trâu ruộng, cau, đường, v. v., như giá cau thường 1 tạ 10$ thì họ cho vay 7,8$. Đến mùa như cau hạ giá thì không lấy cau mà lấy tiền lời; trái lại, như cau phát giá một tạ 15$, 20$, thì họ lấy cau, rồi cau xủ không có trả thì dồn lợi làm vốn, biên giấy vay lại, chỉ trong mấy tháng mà vốn cả lợi xấp hai xấp ba lên. (7, 8 đồng mà thành 20$ 25$ v. v.), đường cùng vật khác cũng thế.

Đó là dẫn một cái chưng. Chớ suy rộng ra thì đã là đi vay, tuyệt nhiên người vay không có chút gì là dở là giúp được hết, chẳng qua cùng túng không biết làm sao, nhắm mắt vay liều, cũng như xức cái ghẻ nơi chơn tay mà thành cắt cả khúc ruột. Thế mà họ còn kể ơn kể nghĩa mới ghê cho chớ!

Nay chánh phủ đã thấy rõ nỗi khổ của dân mà lập ra sở nông phố ngân hàng để giúp cho nhân dân cùng túng, dân rất cảm bội. Song có những đều mà dân ngu chưa rõ pháp luật, thành ra nhiều đều ngần ngại.

Vậy xin :

1) Lợi ít và dài hạn.

2) Phát giấy kiểu tờ vay thế nào là đúng lệ cho nhân dân đều biết, khỏi bị kẻ khác làm nghiệt.

3) Như cầm ruộng đất để vay, rồi gặp mùa mất hoặc lúa bán không được, nhà nước giao ruộng đất ấy cho làng cày lấy hoa lợi, hoặc bán cho ai, khi nào chủ vay có tiền được chuộc lại.

4) Dân gian có cái năng lực làm ra thổ sản mà không có cái phương pháp gì quyết chắc rằng thử hoa lợi ấy đổi lấy tiền được, dợi loại như quế, tơ, đường, v.v. cái giá cao thấp đều tự tay các chủ khách. Vậy mong nhà nước mở đường thương mãi thế nào cho vật ấy khỏi bị ngưng trệ, như lúa gạo vài năm nay, còn đồ tiêu lưu trong xứ như thuốc lá, thuốc lào, cau v. v. xin miễn thuế môn bài cho sinh kế được dễ dàng.

Nói tóm lại, sự đi vay là vạn bất đắc dĩ, chỉ cứu cấp trong một lúc tạm thời, rồi kiết quả mạch cạn tài suối phải khô, gốc dứt thì nhánh là phải héo. Vay mà đến ngày không lấy gì trả, cái khổ lại xấp mấy sự không chỗ vay kia!

Mấy lời quê mùa trông nhà nước soi xét.

Dân quê

TIN ĐƯỜNG SÁ

Theo nghị định tòa Khâm ngày 4-1-33, cấm tất cả xe cam-nhông chở nặng trên 3.500 kilogrammes không được qua lại trên đường thuộc địa số 1 trong khoảng cây số 68 – 88 về phía Nam thành phố Huế.

SÁCH TẶNG

Bản báo vừa mới nhận tặng quyển SÁCH CHƠI XUÂN (năm Quý dậu) của Nam kỳ thư quán xuất bản, và quyển TRUYỆN CỔ NƯỚC NAM (quyển 1) của ông Nguyễn văn Ngọc soạn, Vĩnh hưng Long thư quán 49-51, phố Hàng đường — Hanoi xuất bản, giá 0$60.

Xin có lời cảm ơn. T.D.

KHO CHUYỆN...

Trên đời có cái thiệt thì có cái giả đi cập kề theo. Đồng bạc mới của nhà nước mới phát hành chưa bao lâu mà đã có kẻ làm giả. Ở Hải phòng từ ngày đầu 1er Janvier đến nay, các cửa hàng khách và ta không chịu nhận bạc đồng, nhiều nhà hàng tây và các công sở như giấy thép vân vân cũng không muốn nhận. Người ta nói trong số bạc lưu hành ở Đông dương rất nhiều bạc giả. «giả» chớ thật ra đúc bằng bạc thật, dạy không phải bạc của nhà nước đúc mà thôi.

Nhà Đông pháp ngân hàng cũng có bị gạt, huống hồ người buôn.

Cái thiệt tìm không ra chớ cái giả động thì có, ghê cho cái đời «văn minh vỗ».

Chánh phủ Nga muốn đem 4000 quân Tô binh Văn mà đổi vợ chồng Noulens.

Mới có nghị định kể từ 1er Janvier 1933 thuế chỗ ngồi bán đêm trong các chợ chánh thành Saigon, Chợlớn đều tăng giá, thuế như bán ngày, vì vậy bạn hàng ở các chợ tủ nhau đóng cửa không bán nữa.

Trung-kỳ nhân-dân đại biểu viện

Kỳ Hội-đồng thường niên năm 1932

BIÊN BẢN

Ngày 5 Septembre 1932

(Buổi chiều)

(Tiếp theo)

Ông Girard. — Số tôi đã nói có đúng không? Tôi lại xin hỏi ông Dân biểu tỉnh Quảng-ngãi, ở trong ấy nông gia phải trả cho các chủ xe nước có phải một phần ba hoa lợi không?

Ông Trương-quang-Luyến. — Một phần ba hoa lợi, nhưng chỉ trả có một mùa nắng mà thôi.

Ông Girard. — Còn trong Quảng-nam? Phải ông Bùi-huy Tín có bắt trả đến 50$ một mẫu tây không? Tôi có nhiều cái biên lai đến 58$.

Ông trần bá Vinh. — Số mùa mảng có tăng với dẫn thủy nhập điền, nhưng có cũng có tùy theo xứ, theo thứ đất. vậy thì nhà nước có thể đặt ra nhiều thứ thuế nước, tùy theo thứ đất không? Đất tốt thì sẽ trả mắt, đất xấu thì trả ít hơn.

Ông Girard. — Phải, nhưng cốt là số tiền thu chung cho nhất định không được thay đổi. Tôi nói thêm một đều nầy nữa là ở trong Phan-rang, các kẻ cày ruộng, muốn đem nước sông Pérignon lên, phải trả cho ông chủ trung sông ấy đến 6$ một mùa

Ông Trương trọng Cẩu — Khu dẫn thủy Tuy Hòa đã xong chưa?

Ông Girard. — Hiện đã chạy thử trong 4 tháng nầy, nhưng đến sang năm mới chạy thiệt.

Ông Trương trọng Cẩu. — Nhà nước có kể đánh thuế nước không?

Ông Girard. — Năm nay và sang năm thì chưa, khi nào chạy một năm rồi mới bắt đầu đánh thuế.

Ông Trương trọng Cẩu. — Số ruộng sẽ được thủy lợi là bao nhiêu?

Ông Girard. — Ở Tuy hòa có 19.000 mẫu tây, ruộng được thủy lợi 11.000 mẫu về phía varella, 8.000 mẫu về phía phú Tuy hoa.

Ông Trương trọng Cẩu. — Dân tỉnh Phú yên không thể trả thuế nước cao như vậy được.

Ông Girard. — Để lắm, tôi không cho nước vào ruộng họ nữa. Dẫn thủy nhập điền cũng như là một ngề buôn bán vậy. Nhà nước không ép dân sự phải mua nước, nhà nước chỉ bán cho kẻ nào ưng mua mà thôi.

(Còn nữa)

UỐNG CHO THOẢ THÍCH KHI TA KHÁT NƯỚC

Antésite pha với nước lã là một *vị giải khát rất ngon lành, đúng vệ-sinh, uống bao nhiêu cũng không độc* (dùng đã hơn 30 năm nay ở Algérie, Tunisie, Maroc, Đông-Dương, AOF., AEF. V. V.)

Làm bằng cam thảo, thạch long đởm, cũng bằng các cây thơm. *Nước đó rất khát, giúp cho sự tiêu-hóa, rất bổ mà chữa các chứng sốt rét.* Đã thơm tho, lại không có tí rượu nào, uống không bử, uống một ít là đủ khỏi khát. Thật là một vị giải khát đáng dùng cho các sứ-nóng.

Antésite đựng bằng các lọ nhỏ, pha được 30 hay 80 lít nước, bán ở các nhà bào chế, tạp hóa cùng các nhà bán đồ ăn. Nếu không mua được, thì gởi theo 5 quan cho **N. PERROT-ANTÉSITE à Voiron** *(Isère) (France)* rồi sẽ nhận được ít mẫu pha được 30 hay 40 lít nước mà không mất cước.

Có bán ở Huế : M. IMBERT Bào chế Centrale ở Đông Pháp

SAVON VIÊT-NAM

CÓ THỂ TỐT HƠN SAVON MARSEILLE

Sở trừng trị đồ giả (Service de répression des fraudes) có đến thính lính tại hàng chúng tôi lấy kiểu *Savon «Viêt-Nam»* đem về thí nghiệm rồi có cho tờ nhận chứng rằng *Savon «Viêt-Nam»* thật tốt trên 72 phần dầu và soude cong lại là 73 phần 4/10. Bởi vậy cho nên chúng tôi in cái tờ xiết nhận nầy cho quí ông quí bà xem.

Savon VIÊT-NAM

Chúng tôi được phép tòa

Y-CHÁNH TRUNG-KỲ

cho phát hành mấy thứ thuốc sau nầy :

Giải huyết độc P.D.Đ.	*Bổ huyết trừ phong*	1$20
Lập chỉ phát lảnh tán P.D.Đ.	*Trị nhức đầu, đau xương, cảm mạo, nóng lạnh, v. v.*	0.10
Hóa đàm chỉ khái hoàn P.D.Đ.	*Trị các bệnh ho người lớn*	0.60
Thuốc sán trẻ con P.D.Đ.	*Trị bệnh sán trẻ con*	0.20
Thuốc nóng lạnh trẻ con P.D.Đ.	*Trị các chứng nóng lạnh của trẻ con*	0.20
Thuốc đau bụng trẻ con P.D.Đ.	*Trị các chứng đi tả của trẻ con*	0.30

Những món thuốc nầy các thầy buôn thuốc tây, nam, bắc, đều bán được cả.

Xin hỏi tại : **Hiệu Bào-chế**

PHẠM-DOÁN-ĐIỀM

(Annam) *Tourane*

GIẢI-HUYẾT-ĐỘC

解血毒 P.D.Đ. 范允恬 葉房

Phú-nghĩa, le 2 Novembre 1932

Monsieur Nguyễn-trung-Thâm à Quảng-xá — Đồng-hới

Thưa Ngài, ngày 15 octobre tôi có mua 2 hộp thuốc BẠCH-THỐN-TRÙNG của ngài về dùng thì thấy hiệu nghiệm ngay (con trùng ấy hình thù như trùng mọn cái xu-mit kết-hợp lại rất dài, mới đầu nhọn nhọn mà có 2 con mắt trông rất dễ sợ). Nay tôi đã được lành mạnh như thường. Vậy có lời kính trọng cảm tạ ơn ngài, sau xin giới thiệu M. Trung chez Monsieur Viaud contrôleur des Douanes mua dùng 2 hộp (mỗi hộp 0p50).

TRẦN-VĂN-MẬU

Secrétaire des Douanes et Régies à Phú-Nghĩa Cẩm-Giải

Những thư cảm tạ như thế rất nhiều, bản hiệu xin lần lượt đăng. Cần dùng mua tính mỗi người đại-lý, tính hoa hồng nhiều. Ai muốn hỏi xin cho biết.

Thuốc BẠCH-THỐN-TRÙNG (ténia) 2 hộp giá 1p50 tiền cước phí 0p30, xin gởi trước mandat thì tôi gởi :

Nguyễn-trung-Thâm

Quảng-xá — Đồng hới

VINH

Ai muốn tậu nhà? Thiệt là một dịp hiếm có!

Một gian nhà ngói hai tầng, số nhà 14, phố Maréchal Foch (Phố La-Ga) Vinh là một mặt đường thời-vụ nhất ở tỉnh VINH, buôn bán tấp nập, chung quanh toàn nhà buôn cả. Đối diện với hiệu NGỌC-LÂN, tức là chỗ hiệu SINH-HUY đương buôn bán.

Nay chủ-nhân muốn kinh-doanh nơi quê khác, nên đã lời bà cho cùng bà con mà gần ngài nào muốn mua nhà để làm chỗ buôn bán hoặc cho thuê (hiện thời có thể cho thuê mất tháng từ 25p đến 30p) thì nên quan thăm viếc tâm hoặc viết thương lượng với Mr

BÍNH-HUY

64, Rue Maréchal Foch — VINH

để chém chước giá cả, tất sẽ được vừa ý (nhà nầy ở giáp hai phía đường, phía trước là phố Maréchal Foch, phía bên cạnh là phố COURBET). Vậy nhà bà quan địp nầy rất nhàng. BÍNH-HUY

Tác giả ; ĐÀO-DUY-ANH

6.000 chữ (đơn-tự) — 60.000 lời (từ-ngữ)

Đã ra trọn bộ 2 quyển 1306 trang khổ to

Nhà cựu-học,

Nhà tân-học,

Các quan-lại, chức-viện, học-sinh cùng tất cả mọi người thường đọc hay viết Quốc-văn, hoặc muốn nghiên-cứu Hán-văn đều nên dùng bộ sách này :

Từ nay trở đi bán theo định-giá mỗi bộ 6$50

Hai quyển đóng chung làm một, bìa vải, chữ thấp màng thật. (đóng tại nhà in Lê văn-Tân Hanoi) bán giá : 8p00. (Những nơi ở xa phải gởi sách đi thì tính thêm 0p50 cước).

Thơ và mandat : QUAN-HẢI

27, Rue Gia-Long — HUẾ

SÁCH MÙA XUÂN XEM TẾT

NĂM QUÍ-DẬU (1933)

Đủ cả văn Vần, Thơ, Tiểu-thuyết, Hài-văn, Tranh-ảnh. Do các nhà danh-họa, danh-sỹ của Nhật-Nam Thư-Quán vẽ và soạn ra. Lại có thêm : « Các việc thường-thức về mùa xuân tới đây, các bệnh tật của Nam-Nữ (nay phát về mùa xuân, các ngày hội).

Thực là Cuốn Sách Đặc-Biệt ai cũng nên xem. Giá 0$30 (ở xa thêm cước 0$20, gởi lảnh-hóa trao-ngân là 0$65). Mua buôn (sỉ), mua lẻ, thơ và mandat cứ đề như dưới đây :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN

26, Phố Hàng Bông — Hanoi

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC

Quyển thượng và quyển hạ

Mỗi quyển 0$20

DẦU HỒI-THIÊN

回天油 HỒI-THIÊN VIÊN-ĐỆ 回天油

油天回

là thứ dầu chất đặc biệt con « Hạc bay » trước đã định ra lối cuối năm 1931, nhưng sau vì việc xuất bản *Kim-Lai Tạp-Chí* mà phải dình lại đến nay mới phát-hành được.

DẦU HỒI-THIÊN, ai đã mua dùng thử đều công-nhận rằng hay nhất, tốt nhất và rẻ nhất trong các thứ dầu chất đặc biệt đã có bán. Nhiều thầy thuốc Tây Nam đã chịu là có công hiệu hoàn toàn. Giá lẻ mỗi chai 0$25 ; giá sỉ rất hạ.

DẦU HỒI-THIÊN chế tạo tại sở *Khuynh-Diệp*, là một hiệu dầu đã nổi tiếng bấy lâu, đã được đa-con hết lòng tán-thành và đã giựt được không biết bao nhiêu là giải-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-Xảo Kỹ-Nghệ, Khoa-Học ở xứ ta và tại bên Pháp.

Mua buôn, làm đại-lý, gởi thơ cho :

M. VIÊN-ĐỆ

Quai de la Susse — Huế

Giây nói : 87 — Giây-thép tắt : VIENDE HUE

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hãy xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

PHÒNG-TÍCH ——> Nhiều người bị mà không hiểu ?

Cơm không muốn ăn
Ở hơi hoặc ở chua
Tức bụng bỏ tức ngực
Da mặt vàng
Lâu năm da bụng dày
Chân tay mỏi mệt

« Con chim »

VŨ-ĐÌNH-TẤN
HAIPHONG

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH TRUNG-KỲ

HUẾ	VĨNH-TƯỜNG 40, phố Gia-long.
DALAT	BÌNH-VĂN-CHÂU Librairie.
FAIFOO	HOÀNG-ĐẠC-VĨNH 121, phố Pont Japonais.
NHA-TRANG	MỸ-LƯƠNG THƯ-QUÁN.
PHAN-THIẾT	MINH-GIANG 2, Rue Đồng-khánh.
QUANG-TRỊ	THÔNG-HOẠT THƯ-QUÁN phố Chợ.
QUANG-BÌNH	VĨNH HƯNG-TƯỜNG bán thuốc bắc ở Đồng-hới.
QUANG-NGÃI	NGUYỄN-NGỌC-ANH Commerçant, Thạch-trụ, Mộ-đức và Cha-Hoàng Commerçant à Sông-cầu.
THANH-HOA	PHÚC HƯNG-LONG 17, phố Tả bàn.
TOURANE	NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đà-nẵng-cũ.
VINH	SINH-HUY phố Gare.

MUỐN CHỐNG HẾT BỊNH, MAU MẠP MẠNH

thì nên đọc kỹ những thơ khen ngợi dưới đây :

M. — ... Lưu. Tôi ốm gầy, mình xanh, dáng xấu, nhưng, cao quý, thuốc ... mấy năm bắt bọ ngoài mà có hiệu, nay dùng mới hết 3 chai Tiên-Tửu, đã thấy khỏe mạnh, không bao đã đau, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, hết bịnh ... Tiên-Tửu quả là Diễn-diệu lắm. ... Madame Trần-phú Nguyễn-văn-Chung à Nam-định. m... Tiên-Tửu thần-diệu lắm, ốm o, mình xanh, uống rất tốt ... Vậy Quý-hiệu gửi cho tôi 6 chai nữa (5 đồng 1 chai) M. Ung-Hoè, người Chánh-Chủ-Bút Đông-Dương-Báo à Saigon, m... Vợ tôi mắc chứng Bạch-đới, mình xanh, tôi thì không khát-nước, mỗi tối phải uống 20 bình nước trà, tốn nhiều tiền thuốc mà không khỏi, nay dùng Tiên-Tửu, 2 cỡ chẳng bao đến khỏi hết mà được bao tối lắm, vậy ngài lại gửi cho tôi 6 chai nữa. 5 đồng 1 chai. M. Hồ-tấn-Trang Commerçant Plantation H. D. par Lộc-ninh. m... Tiên-Tửu và Thuốc của ngài thần-diệu lắm, mấy người mắc bịnh Lậu bình-niệu, Di-mộng-tinh, Đau Ngực, Đau lưng, Ho Hen và Đau-bụng đang thấy mau khỏi lắm. Vậy xin Ngài gửi cho tôi 5 chai Tiên-Tửu và 12 đồng thuốc Ho-hen và Đau-lưng ... M. Ng. v. Lân Ouvrier de l'Ecole à Cảnh-Mỹ. m... Mỗi năm nhờ tôi dùng Thuốc và Tiên-Tửu đã khỏi Động-Kinh (Kinh-Phong) rồi và được bao tối khỏe mạnh lắm... Vậy lại gửi cho tôi 4 chai Tiên-Tửu nữa (5 đồng 1 chai) M. Ng. kh. Cung secrétaire Banque Indochine à Qui-Nhơn. m... Tôi mắc bịnh Ho-lao, thêm chứng Đau-Bụng, đau ngực, đau lưng, đi tiểu rắt đặc, nay dùng Thuốc và Tiên-Tửu của Ngài đã khỏi hết rồi, ngài gửi cho tôi 4 chai Tiên-Tửu và 16 đồng bạc Thuốc nữa để tôi dùng thêm ... M. Đặng n. Thơ Secrétaire D. P. n° 5 Troisième Quartier à Thái-Bình ...

Coi đó, đủ chứng rằng : Tiên-Tửu thần-diệu lắm, ở nơi xơ rượu nhu nhất lâu năm, nên thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được ; rất đại bổ-dưỡng Phế, Thận, Tâm, Can, Tỳ Vị, Khí huyết, Gân cốt, nên ai dùng cũng mau hồng hào đỏ da, khỏe mạnh bào mập thực đem tinh tráng, ngăn miệng ăn khỏe, mau đói, ngủ yên, hết mộng mị, đại tiện hoạt, tiểu tiện trong mát, nên nên ... dùng 1000 bạc năm vàng không bằng uống vài chai Tiên-Tửu ... Nếu có các bịnh : Lao tâm, lao lực ho binh niên, ho sữa, đau ngực, đau phổi, đau bụng bình niên, kiết lỵ, tào bón, đau dạ dầy, thũng, gan, niên, động kinh, tê bại, đau thấp, giang mai, lậu bình niên, di mộng tinh, đau thận, tiểu vàng đỏ, buồn mỏi tay chân, đau nhức gân cốt, chóng mặt khóc đầu, đau mắt, thất tại, cảm nắng, ngã nước, thương hàn, phù, bàng, đau bụng mình xanh, tỳ bại, bạch đới, binh không đầu, mụn con, nên lao, hậu sanh có dưỡng, trẻ da vàng, bụng to, gầy ốm, chậm lớn, chóng ngồi, nên nên... chuyên dùng Tiên-Tửu sẽ khỏi hết. Bổn-Đường có đủ cả các môn-thuốc kinh nghiệm đã 4 đời nay, thần-diệu đại tài, chuyên-trị Phong hồi, lao tổn, thổ huyết, hen suyễn, đau ngực, di mộng tinh, tim la, lậu bình niên, bạch đới, nên nên... nếu dùng Tiên-Tửu, mà dùng các thuốc thần diệu đó thì mau khỏi bịnh có chứng. Ngài nên muốn (theo lối giao-ngân) tính-bán cũng được, nước phải Bổn-Đường chịu mọi đường, mua buôn, Nam Bắc-kỳ Tiên-Tửu và các thơ Thuốc, thì nên gửi ngay thư về :

DẠI-BẢO-ĐƯỜNG 22 rue Médicaments à HANOI

Maison HỢP-THỊNH

Soierie & Mercerie

32 Rue des Cantonnais Phố Hàng Ngang

HANOI

Bản hiệu chuyên môn bán các thứ hàng tơ lụa Bắc-kỳ như: lĩnh áo, lĩnh quần đen, trắng trơn và hoa, the thâm hàng đen the các màu trơn và hoa, lụa thâm các mầu, trắng bề khổ 0m37, 0m40, 0m70, 0m75, 0m80.

Lượt đen các hạng, vải mán, chè hai thiệt ngon. Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ, vì bản hiệu buôn bán đã mấy chục năm nay, buôn được tại gốc những hàng kể trên. Các Quí khách ở xa xin viết thơ về lấy mẫu và giá hàng, bản hiệu sẽ hồi âm lập tức.

Lại còn các thứ hàng tạp hóa như valise, tập sách, giấy giép, vi da, đồ đồng, đồ thêu, như mặt gối vân vân... bản hiệu có bán buôn rất nhiều xin các quí khách chiếu cố, bản hiệu rất hoan nghênh. Gửi hàng đi các nơi theo cách lĩnh hóa giao ngân (Contre-Remboursement).

Buôn bán thật thà, hàng tốt giá rẻ các Quí khách mua thử sẽ biết.

Nay cẩn bạch

Mme NGUYỄN THỊ-SÂU

HỢP-THỊNH

32 Rue des Cantonnais HANOI

Lời cảm-tạ

Phụ-tường, Thân-phụ, Nhạc-phụ Tổ-phụ chúng tôi :

LÊ-MAI-KHÊ

Hưởng thọ 60 tuổi

tạ thế ngày 28 Décembre 1932 tức là ngày 2 tháng chạp ta tại tiện-quán ở Thu-xà (Quảngngãi).

An-táng ngày 6 Janvier 1933 tức là ngày 11 tháng chạp Annam.

Bà con cô bác, lân-bằng cố-hữu, các Ngài có lòng niệm cũ : hoặc đến thăm viếng, hoặc gởi điếu, thư chia buồn, hoặc gởi đồ phúng-điếu, hoặc thân hành đưa linh-cữu đến mộ-phần, chúng tôi lấy làm đa tạ.

Trong khi tang gia bối rối nếu có điều gì sơ-suất, xin các Ngài thứ lỗi cho.

Vị-vong-nhân : PHẠM-THỊ-ĐOAN
Trưởng-tử : LÊ-QUANG-THUẬN
Thứ-tử : LÊ-QUANG-KHÂM, LÊ-QUANG-HƯỞNG, LÊ-QUANG-LƯƠNG
Con gái : LÊ-PHI-PHỤNG, LÊ-NGỌC-TÚY, LÊ-NGỌC-SƯƠNG
Dâu : HÀ-HỒNG-ĐÌNH, GIAO-THU-HÀ
Rể : HOÀNG NGỌC-TẠO, NGUYỄN-HỮU-SANH
Châu nội : LÊ-HOÀI-NAM, LÊ-LỆ-XUÂN, LÊ CAO-VIỆT, LÊ CAO-SIÊU
Châu ngoại : HOÀNG-THỊ-NGHỆ, HOÀNG-ĐÌNH-PHƯ, HOÀNG-ĐÌNH-BÀ, HOÀNG-THỊ-CÁC, HOÀNG-THỊ-ĐƯỜNG, HOÀNG-THỊ-DIỆU, NGUYỄN-THỊ-HIỀN.

Đồng bái tạ

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là : ho phong, ho đó, ho riêng, ho cảm, đàn bà ho máu, ho lâm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi khang tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông-Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc nầy làm bớt chớ tuyệt không dứt-nọc hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây :

Ở Phanthiet : Đông-tuấn-Ký Cai de la Savorie 5, R. h. m.

Ở Tourane : Dương-quang-Luyến, commerçant.

Ở Vientiane : Bùi-văn-Khê commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh (Quan-Hải) rue Gia-long.

HUẾ (Chaudeau) : Hồ-trí-Phát maison Thuận-Lương

FAIFO : Bazar Hồng-Lợi 123 Pont Japonais
TOURANE : Nguyễn-hữu-tính commerçant
PHANRANG : Huỳnh-văn-Trọn 14 Maréchal Joffre
QUANGNGÃI : Madame Phạm-thị commerçante
NHATRANG : Nhà thuốc Mỹ-Lương thư-quán
QUANGTRỊ : Châu-nguyên-An chez Mme Long hiệu
PHANTHIẾT : Lê-năm-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT : Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT : Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ hoa hồng 20% số phí tổn chịu, đó nơi

NGUYỄN-VĂN-PHÔ

Boîte Postale n° 63 -:- Saigon

(Còn cần thêm nhiều đại-lý Giá 0$14

Xin mách giùm

Tôi đọc báo Đông-phương được biết thuốc Bách-ung của Hải-ngọc-đường do ông Nguyễn-huy-Cử, Tú-tài, làng Hoằng-ngoạt, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hoa chế ra. Thuốc nầy chữa huyết tích, đơm tiêu, ăn mà tiêu, ăn nước lạ (nước đọc rồi vàng da, to bụng, phù nề, hoặc ăn không tiêu, hoặc bụng có cục mà hay đau, hoặc đa bụng dày, chứa cả đàn bà uận khó sinh bệnh, hoặc đẻ rồi mà phát ho v. v.

Mới rồi vợ tôi đẻ, vì ác huyết ra không hết, rồi dầy trướng, mất sữa và phát nề, uống thuốc gì cũng không kiến hiệu bệnh tình rất nguy. Tôi mua 6 ve thuốc ấy (mỗi ve giá 25 xu) mới cho uống hết một ve mà vợ tôi khỏi hẳn, còn 4 ve người bạn tôi dùng uống cũng khỏi được bệnh ăn không tiêu, da bụng dày và hay đau.

Tôi xem ra thuốc nầy ở Trung, Nam-kỳ và Ai-lao, đâu đâu cũng đều có bán, mà ở Bắc-kỳ thì mới có hiệu Đồng-lương, 126, phố Hàng-bông ở Hanoi và hiệu Rạng-đông, phố Việt-lợi ở Việt-trì có bán mà thôi. Ước ao các nhà buôn ở xứ nầy mua thử thuốc ấy mà bán lại, thì giúp cho đồng bào không phải là ít (mua buôn giảm 30% và không phải chịu cước).

Vậy xin cảm ơn ông Nguyễn-huy-Cử và mách cùng bà con.

Lê-ngọc-Khanh

Village Bái thôn-Hậuâ lộc

Công hiệu thần tốc của thuốc PILULES PINK ngấm sâu vào tới các cơ-thể trong mình. Thốt nhiên được có sức khoẻ, thấy đói, tiêu hoá dễ, các cơ thể khỏi bẩn mỏi mệt. Công hiệu thần tốc ấy do bởi thuốc PILULES PINK thêm cho các cơ thể chất cần nhất cho sự vận chuyển của các cơ thể ấy : máu có nhiều vòng máu đỏ, máu để đủ nuôi các cơ-thể. Bởi vậy công hiệu to nhất của PILULES PINK là làm cho sinh ra nhiều máu và tại cũng khiến cho các gân-tuỷ được đầm-thấm những máu tốt ấy, và làm cho các cơ quan chạy điều.

Thuốc PILULES PINK là một thứ thuốc tốt nhất để chữa những bệnh thiếu máu, phiền muộn, bệnh nhọc mệt, bệnh tới thì lớn sớ, bệnh trở về già, bệnh đau dạ-dầy, nhức đầu, mỏi gân, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào chế lớn.

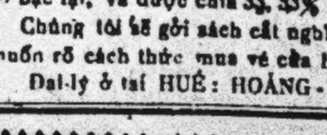

Lời cảm ơn

Chúng tôi xin kính lời cảm ơn quý ông và quý bà đã có lòng tốt đi, gởi đồ phúng điếu, và đưa đám, con, chồng, cha, anh, của chúng tôi là M. NGÔ-CHÂU-CÔNG, Thư-Ký Đông-Pháp Ngân-Hàng, tạ thế tại Tourane ngày 9 Janvier 1933, hồi 20h30. An táng khi 6 giờ ngày 11-1-33.

Trong khi tang gia bối rối, có điều gì sơ suất, xin quý ông, quý bà, lượng tình tha thứ cho.

M. et Mme NGÔ CHÂU-DIỀU
Mme Vve NGÔ CHÂU-CÔNG và các con
M. NGÔ CHÂU-DANH và các em.

Tết Nguyên-Đán năm nay chỉ có Hiệu Bombay mới có đủ đồ các thứ hàng Tàu như: Gấm, Kim-ngân Đoạn, nhung đen Thượng hải, cẩm nhung, satin đầy đủ các màu.

Hàng mới lại toàn tơ bảo lãnh chắc chắn, không mua cũng lại coi, ở xa xin gởi thơ lấy kiểu.

AU BON MARCHE

115, Rue Paul-Bert HUẾ

SUCCURSALE { Principaux Magasins Bombay 88, Rue Paul-Bert — Hanoi
Magasin bombay 48 Amiral Courbet — Haiphong

Hội Vạn-Quốc Tiết-kiệm

HỘI HIỆP BỒN NỘC-DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm-soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải) và 8.000.000 phật-lăng đã đóng tất cả

Quản-lý cõi Đông-Pháp : SAIGON số 26, đường Chaignesu
Chi nhánh ở tại HANOI số 19 đường Borgnis Desbordes

Muốn lập vốn
Muốn lập tư-bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 8 đồng
— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng
— Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng

Mỗi tháng đều có cuộc xổ số, nếu số mình ra thì được Hội trả tiền lại nguyên cả vé, lại khỏi góp tiền nữa.

Còn nếu không trúng số, thì mãng hạn giao kèo, Hội sẽ trả đủ số bạc lại, và được chia 33, 33% tiền lời của Hội.

Chúng tôi sẽ gởi sách cắt nghĩa rõ các điều-lệ cho chư vị nào muốn rõ cách thức mua vé của Hội.

Đại-lý ở tại HUẾ : HOÀNG-TOẠI, 115 đường Gia-long

NHÃN XANH
Bảo kiết tinh khiết thiệt bổ

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Già ăn trẻ lại,
Gái ăn dắt chồng,
Nạ giòng ăn thụ thai,
Trẻ ăn chóng lớn.

Sữa "LE GOSSE" rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bảo thầu cho Nhà-nước năm 1932

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon

Có bán trong các tiệm tạp-hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : Giá mỗi hộp ..... 0$32

Đại-lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN-FRÈRES

HUE — TOURANE — QUINHON

Đâu là CÓI PHÚC ?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác-giả : C. Flammarion ✤ Giang-Ha dịch-thuật

Số 84

« Nhân mạc trong con mắt của chúng ta chỉ thâu hình của một phần rất ít trong ánh sáng. Ông cũng biết cái ánh sáng mặt trời là gồm có nhiều sắc, từ sắc đỏ cho đến sắc tím tức là cái khoảng mà mắt ta trông thấy được. Ông cũng biết bên ngoài sắc tím, và bên ngoài sắc đỏ, quang tuyến vẫn còn truyền nữa. Những quang tuyến bên ngoài sắc tím, mắt ta không thấy, nhưng về mặt hóa học thì rất mạnh, mà chúng ta cũng có thể chụp bóng được ; còn những quang tuyến bên ngoài sắc đỏ, mắt ta cũng không trông thấy, nhưng lại rất nóng, và cũng có thể dùng một chất hóa học riêng mà chụp bóng được. Coi đó đủ biết cái thế giới trên trái đất nầy ! Vì vậy, dương lúc cảnh trời đẹp đẽ, ta lại không thấy gì cả, nên gọi là ban đêm. Chúng ta ở gần mặt trời quá, gần như là chói cả. Ông xem kia : nào Thổ-tinh, Mộc-tinh, Thiên-vương-tinh và các vị tinh tú khác thì chạy xa mặt trời thong thả biết bao, còn Kim-tinh, Thủy-tinh, Địa-cầu ta và Hỏa-tinh thì chạy sát trong chỗ chói sáng của mặt trời. Cái sức nghe thấy của chúng ta rất hẹp. Nhưng nhờ có khoa học khoách trương ra, nên lý tính ta mới nhận biết cái thế giới không trông thấy ; và đối với cái thế giới không trông thấy, thế giới ta trông thấy chỉ là một ít bọt xà phòng không thấm vào đâu cả.

« Ban đêm là cái đuốc của khoa học, câu nói nghe rất kỳ, nhưng rất thật. Không có đêm thì ta không biết có vũ trụ, không biết có tinh tú ; vì ban ngày làm mờ ám cả cõi trời, làm như là trong không gian không còn có gì nữa.

« Phải, mọi sự đều có căn bản trong thế giới không trông thấy. Thế giới không trông thấy là một thế giới thực tế, mở rộng ra cho khoa học, chớ không phải là một thế giới chỉ có trong lý tưởng. Cái đạo của tương lai tức là cái đạo khoa học, cái đạo không có đều dối trá bao giờ.

« Những ai hoài nghi cho khoa học là đi lạc đường. Người ta chỉ biết được những đều có học mà thôi. Và ngoài những đều sẽ học không ai có thể biết đều gì khác nữa. Và nếu ta muốn học đều gì cũng vậy, chỉ có khoa học mới có thể giạy cho ta biết mà thôi. Nếu tưởng rằng có thể do một nguồn khác, ngoài khoa học mà mở mang tri thức, thì thật là mộng tưởng.

Ông đốc tơ nói :

— Tôi vẫn biết thế. Chỉ có khoa học. Chúng ta chỉ tin những đều chúng ta biết mà thôi. Chính vì thế mà tôi không xa hướng về tôn giáo. Tôi không hoài nghi cho Khoa học. Nhưng tôi nói rằng Khoa học không thể chứng rằng ta có linh hồn, không thể chứng sự bất tử của linh hồn.

— Công việc của Khoa học có phải đã cùng đường rồi đâu ! Khoa học chỉ mới khởi sự thôi. Nếu bằng cứ ở các việc phát minh của Khoa học hiện nay mà phán đoán, thì làm to Nhân loại hãy còn trẻ tuổi quá, hãy còn ở thời kỳ ấu trĩ, và còn phải sống đến hàng mấy triệu năm nữa. Nếu ta so sánh toàn thể nhân loại với cái đời thường của một người, thì ta có thể nói rằng hiện nay nhân loại chưa lên được 4, 5 tuổi. Hiện nay nhân loại là một đứa con nít chưa đến tuổi biết suy nghĩ, nghĩa là chưa đầy bảy tuổi. Nhân loại hãy còn ưa sự dã man tàn nhẫn. Nhân loại chưa biết suy nghĩ, chưa biết phán đoán.

« Ông Bét-na-đi, ông bắt chước theo các nhà trứ tác xét một chẳng tộc mà bằng ư cái tuổi ngây thơ nầy. Thật là thật thà quá !

« Hiện nay lý tính và lương tâm của nhân loại còn đương buổi phôi thai. Ngày nay chúng ta không thể tưởng tượng đến lúc mấy triệu năm về sau cái nhân loại nầy sẽ ra thế nào ? Cái tình trạng của ta ngày nay đối với tình trạng ngày tương lai sau nghìn triệu năm đó, nó xa cách nhau cũng chẳng khác gì loài người ngày nay xa cách với các hạ đẳng sinh vật.

« Khoa học ngày nay chưa truyền cho ta cái cơ huyền bí trong sự sống và sự chết, nhưng một ngày kia khoa học sẽ đi đến chỗ đó. Nếu Khoa học không đi đến chỗ sở cầu tức cái số kiếp của nhân loại phải miệt mài trong vòng bất tái bất tực. Nhưng cứ bằng theo sự tấn bộ của khoa học, chúng ta rất nhiều hy vọng về tương lai.

« Khoa học sẽ bổ vào chỗ khuyết điểm của tôn giáo mà cứu vớt chúng ta.

« Trước khi khoa thiên văn học phát minh, chúng ta không thể tưởng tượng hình thể bầu trời ra sao, và cách tổ chức vũ trụ thế nào.

(Sẽ tiếp)